

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho giai đoạn từ ngày 01/01/2010 đến ngày 30/06/2010

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2010 đến 30/06/2010	Từ 01/01/2009 đến 30/06/2009
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	35.774.468.092	5.050.485.836
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	10		35.774.468.092	5.050.485.836
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	28.338.009.818	3.851.314.080
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20		7.436.458.274	1.199.171.756
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	9.277.630.236	10.015.866.909
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.418.641.584	1.462.786.955
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.314.613.197	1.322.047.090
8. Chi phí bán hàng	24		124.176.762	209.751.421
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.398.914.514	1.675.560.236
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.772.355.650	7.866.940.053
11. Thu nhập khác	31	VI.5	6.380.665.946	32.065.853
12. Chi phí khác	32	VI.6	3.763.696.946	23.492.204
13. Lợi nhuận khác	40		2.616.969.000	8.573.649
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		15.389.324.650	7.875.513.702
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7	2.180.602.842	1.733.101.291
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		13.208.721.808	6.142.412.411
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu			881	500

Lãi cơ bản trên nay được tính trên số cổ phiếu bình quân là 14.990.000 cổ phiếu i mệnh giá cổ phiếu là



Lê Đình Trung

TM. Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2010

10.000 đồng / cổ phiếu

Lê Thị Thuần

Kế toán trưởng